

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - L

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Tuyết

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Ngày 23 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - L tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 11/QĐ-TA ngày 16 tháng 3 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Quàng Văn C** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam; Sinh ngày 04/5/2005 tại L; Số CCCD: 012205003945, ngày cấp 21/9/2022 do Cục CSQLHC về TTXH Bộ Công an cấp; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản Noong H 2, xã Pu Sam C1, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án: Không; Tiền sự: có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 126/QĐ-XPHC ngày 19/8/2025 của Công an xã Pu Sam C1, tỉnh L về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức xử phạt là: Cảnh cáo; Con ông: Quàng Văn U', (sinh năm 1978) và con bà Quàng T (sinh năm 1979)

Quàng Văn C được đưa vào quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L từ ngày 05/3/2026, có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đỗ Ngọc Thanh - Trưởng Công an xã Pu Sam C1, tỉnh L. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Cảnh Khoa – Phó Trưởng Công an xã Pu Sam C1 (Văn bản ủy quyền số: 441/VBUQ - CAX- ngày 23/3/2025)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L:* Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- L.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa án và diễn biến phiên họp thì nội dung sự việc được tóm tắt như sau:

Về hành vi vi phạm của người bị đề nghị:

Người bị đề nghị Quàng Văn C khai đã sử dụng ma túy lần đầu từ năm 2022. Ngày 19/8/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Pu Sam C1 đã có quyết định số: 168/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 01 năm kể từ ngày 19/8/2025. Cùng ngày 19/8/2025, Quàng Văn C bị Công an xã Pu Sam C1 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 21/02/2026, Quàng Văn C có hành vi sử

dùng trái phép chất ma túy. Ngày 22/02/2026, Công an xã Pu Sam C1 đã tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu, kết quả Quảng Văn C dương tính với chất ma túy. Cùng ngày Công an xã Pu Sam C1 đề nghị Trạm y tế Pu Sam C1 xác định tình trạng nghiện của Quảng Văn C. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 24/02/2026 của Trạm y tế Pu Sam C1 cho thấy: Quảng Văn C nghiện ma túy (nhóm Opiates).

Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Quảng Văn C, ngày 04/3/2026 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Pu Sam C1 đã ra quyết định số 72/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05/3/2026 Công an xã Pu Sam C1 đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Quảng Văn C. Ngày 06/3/2026, Công an xã Pu Sam C1 ra Thông báo số: 51/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Quảng Văn C. Do gia đình là ông Quảng Văn U (bố của Quảng Văn C) không đồng ý quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Công an xã Pu Sam C1 đã ra Quyết định số 117/QĐ-CAX ngày 05/3/2026 về việc giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C kể từ ngày 05/3/2026 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án. Ngày 12/3/2026 Trưởng Công an xã Pu Sam C1 gửi văn bản đề nghị số: 52/ĐN-CAX kèm theo hồ sơ cho Tòa án nhân dân khu vực 1 - L đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Quảng Văn C tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L với thời hạn áp dụng từ 14 đến 18 tháng.

Tại biên bản lấy lời khai, Quảng Văn C đều đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

- Tại phiên họp:

+ Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị Phó Trưởng Công an xã Pu Sam C1, tỉnh L vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Quảng Văn C tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L với thời hạn áp dụng từ 14 đến 18 tháng.

+ Ý kiến của người bị đề nghị: Quảng Văn C thừa nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2022, nhưng đến nay không từ bỏ được chất ma túy. Quảng Văn C đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để Quảng Văn C sớm được trở về với gia đình và xã hội.

+ Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Quảng Văn C là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân khu vực 1 - L thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền; Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị và người bị đề nghị đều đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025. Hồ sơ đảm bảo đầy đủ, phiên họp thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an xã Pu Sam C1, tỉnh L và xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Quảng Văn C với thời hạn từ 14 tháng đến 16 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, kiểm sát viên.

Xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tài liệu có trong hồ sơ đã đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Các Điều 6, 95, 96, 103, 105, 107, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3, 23, 24, 25, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; điểm a khoản 1 Điều 33, các Điều 40, 41, 44, 45 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Khoản 14 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự; Các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025, Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Tiền án: Không;

Tiền sự: có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Người bị đề nghị Quảng Văn C không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị Quảng Văn C đã thừa nhận có sử dụng ma túy, nhận thức được việc nghiện ma túy của mình làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, tự nguyện khai báo và thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Quảng Văn C; đề nghị của Công an xã Pu Sam C1; ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L. Tòa án nhân dân khu vực 1 - L có đủ cơ sở kết luận: Quảng Văn C có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính. Tại phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế xã Pu Sam C1 ngày 24/02/2026 xác định Quảng Văn C nghiện ma túy nhóm Opiates, ngày 24/02/2026 Công an xã Pu Sam C1 đã lập biên bản vi phạm về

cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Quảng Văn C và Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Quảng Văn C. Do gia đình là Quảng Văn U (bố của Quảng Văn C) không đồng ý quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Công an xã Pu Sam C1 đã ra Quyết định số: Quyết định số 117/QĐ-CAX ngày 05/3/2026 về việc giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C kể từ ngày 05/3/2026 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án. Do đó, Quảng Văn C thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Như vậy có căn cứ chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã Pu Sam C1 và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Quảng Văn C với thời hạn từ **14** đến **16** tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L là cần thiết, nhằm tiếp tục giáo dục, giúp đỡ Quảng Văn C có điều kiện chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc và sớm hòa nhập cộng đồng, sống có ích cho bản thân và xã hội.

Căn cứ vào Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, 103, 104, 105, 107, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu biển, Pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tố tụng.

Căn cứ vào các Điều 3, 5, 23, 24, 25, 31, 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 33, Điều 40, 41, 44 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Khoản 14 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự.

Căn cứ Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc,

cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Quàng Văn C tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L.
2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (*mười bốn*) tháng, kể từ ngày 05/3/2026 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L. Địa chỉ: Bản Lò Suối T, phường Tân P, tỉnh L.
3. Quàng Văn C có quyền khiếu nại, Công an xã Pu Sam C1, tỉnh L có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.
4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
5. Người bị đề nghị, Công an xã Pu Sam C1, tỉnh L thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 – L;
- Người bị đề nghị;
- Công an xã Pu Sam C1;
- UBND xã Pu Sam C1;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L;
- Lưu hồ sơ.

Tòng Thị Tuyết